



Chấp gửi ODP
Lập hồ sơ ODP
08-14-86

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LE MINH SANG
Last Middle First

Current Address 68 Đường Nguyệt Anh, Q.1, HCM-VN

Date of Birth 12-03-1932 Place of Birth Saigon

Names of Accompanying Relatives/Dependents

LE MINH CHANH
LE THI NGOC
LE MINH THACH

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 06-15-1975 To 10-26-1984

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S. Major

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>None</u>			

Form Completed By:

Name _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO BOX 5435
Address _____
ARLINGTON, VA 22205-0635

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LÊ MINH SANG
Last Middle First

Current Address 68 Suối Nguyệt Bù, Q.1, HCM-VN.

Date of Birth 12-03-1932 Place of Birth Saigon

Names of Accompanying Relatives/Dependents

LÊ ANH CHANH
LÊ THỊ NGOC
LÊ MINH THACH

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 06-15-1975 To 10-26-1984

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

Major

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>None</u>			

Form Completed By:

Name

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435

Address ARLINGTON, VA 22205-0635

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

CURRICULUM VITAE

---++++---

- Name : LE - MINH
 - First name : SANG
 - Date and place of birth : 03/12/1932 at Giadinh VIETNAM
 - Address in Vietnam : 68 rue Suong-Nguyet-Anh, Quận I Hochi-minh City
 - All correspondence should be addressed to : c/o Mr NGUYEN-KIM-THINH
-
- Regimental number : 52/120.416
 - Military professional secret number : 930

LE-MINH-SANG was colleg up on 04/02/1963 as a reserve officer student - 15 th promotion - at the Reserve Officer School in THUDUC Vietnam . School leaver in November 1963, he was promoted to the rank of Officer cadet .

From December 1963 until February 1964, he attended the training course of operational intelligence officers - at regimental level - From March 1964/February 1972, he was at the CAY-MAI Vietnam .

Intelligence School as the head of the Examination section. Then, he was transfered to the staff HEADQUARTERS as the head of the Document Section - 3 d Branch. He was there from February 1972 until 30/04/75. He was a Major at that time .

Besides the Intelligence courses he attended, re also attended a course of tactical command for the Army at LongThanh Vietnam from April 1974 to August 1974 .

He was interned in a Communist re-education camp on June 1975 and released on October 26 1984 .

TRAINING ABROAD:

LE-MINH-SANG also attended an Intelligence and Security course at the follouring schools:

" INTELLIGENCE AND SECURITY FAREL in Singapore " under the command of :

- Major MAC'KINGTOCH, Training group chief .
- Colonel GOSS , Head of school .

from January 1968 until February 1968

HOCHIMINH City, August 10, 1986

To :

The Director of The Orderly Departure
Program - Box 58 - American Embassy
APO San Francisco 96346

U.S.A.

Dear Sir,

My name is Lê-thị-Ngọc, born on 1942 at Sai-Gon City (Vietnam), my residence 1 21 Phú-Thành hamlet, An-lộc village, Bình-lương District, Sông-Bé Province, (VN) and my address relation 1 48/14 C6-Lầu Street, P.20, Q.1, HOCHIMINH City (Vietnam).

I was a widow with 03 (three) children Asian American, from three other American husbands in the following cases :

1/- In 1967, I got married with Mr. Bobmoore Navy soldier in the Navy base Sa-Léc Province. And I had given birth one son name was Lê-hữu Minh-Thiện, date of birth 01.01.1968 ;

2/- In 1969, I got married with Mr. Richroos Military Police in the 360th. Company at Cam-Ranh Bay, and 1970 he changed to the 272th. Company at Nha-Trang base. And I had given birth a daughter name was Lê-thị Ngọc-Linh date of birth 1970 ;

3/- In 1971, I got married with Mr. Peer, Infantry soldier at Nha-Trang Province. And I had given birth one son name ^x Lê-hữu Minh-Trí, date of birth 1971.

The three children above, I always bringing them up from that day to this day and now they were the farmers and living with me.

In 1982, I have done the ODP Questionnaires which send to The Orderly Departure Office, 131 Soi-Tien-Siang, South Sathorn Road, Bangkok, Thailand - 10120, and the another ODP Questionnaires I have sent all together to the Vietnamese Authority who taken charge about the Foreign Affairs, but I have only received the receipts of the post Office (enclose here to prove evidence).

Please guarantee my whole family to leave Vietnam to go to the United States the sooner the better, because my family very poor and too many difficulties in our daily life, we must be work harder for my living. And we haven't family relative in the foreign country who could sponsor us to leave this country legally.

We put our whole trust on your, Sirs.

I hope to receive your reply soon./-

Enclosed here :

- I.D. Card of Lê-thị-Ngọc (copy)
- 08 Receipts of the Post Office (copy)
- Acknowledgement of receipt of the Public Security of Sông-Bé Province (copy)
- Photo my whole family.

Sincerely yours.

Ngọc

Lê-thị-Ngọc

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số.....127922.....CN

Họ và tên chủ hộ:.....

Ấp, ngõ, số nhà:.....

Thị trấn, đường phố:.....

Xã, phường:.....

Huyện, quận:.....

Ngày.....13.....tháng.....3.....năm.....1982.....

Trưởng công an.....
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3.....

NHỮNG NGƯỜI ĐANG TRÚ TRONG HỒ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Minh Thanh	chủ hộ	Nam	23.5.1908	020341867		1.10.76	1.10.76	
2	Nguyễn Thị Lương	đồng chủ hộ	Nữ	15.12.1910	020341821		1.10.76	1.10.76	
3	Nguyễn Thị Ngọc	con	Nữ	23.8.37	020341840	Tổ hợp 16 cũ XHC	1.10.76		
4	Nguyễn Minh Thạch	con	Nam	13.7.42	020341822	Tổ hợp 16 cũ XHC	1.10.76		
5	Nguyễn Thị Phương	con	Nữ	07.11.72			1.10.76		
6	Nguyễn Thị Anh	con	Nữ	19.03.74			1.10.76		
7	Nguyễn Thị Anh	con	Nữ	15.8.75			1.10.76		
8	Nguyễn Thị Ngọc	con	Nữ	19.03.74	022412857		1.10.76		
9	Nguyễn Sang	Anh	Nam	1932			1.10.76		

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông LÊ MINH SANG

QUYẾT ĐỊNH

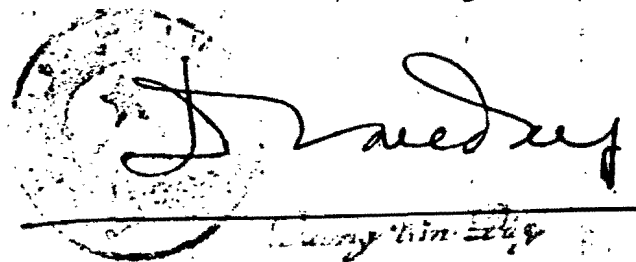
ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông LÊ MINH SANG
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1952
Chỗ ở hiện nay : 68 Đường Nguyễn Huệ/112
Cấp bậc : Thiếu tá
Chức vụ : Trưởng Đơn Tài Liệu
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNHĐBV, U. B. N. D. Phường và Ông Sang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUẬN I, ngày 7 tháng 4 năm 198 6
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I
CHỦ TỊCH Bao

ƠI NHẬN :

- Như điện 2
- Sở Công An T.P.
- Lưu.





Etat du Vietnam Modèle E ter

Titre d'Identité

(Arrêté du 9 Novembre 1918)

N° **S.V.04566**

Nom, prénoms **Le minh - Sang**

Surnoms

Nationalité **Viétnamienne**

Date de naissance **3 Décembre 1932**

Lieu de naissance **Phu nhuan** canton

Arrondissement province **Giadinh**

Lieu d'origine (1) **Saigon** canton

Arrondissement province

Filiation **Le minh - Chanh & Tassong - Thi Duong**

Profession, titre ou qualité **étudiant**

Domicile **n° 68 Rue Lion Combes**

Canton arrondissement

Province **Saigon**

Saigon, le 12 Août 1952

Coût **Cinq piastres (54.00)**

Quittance N° **619** du **5.11.52**

(2) Signature très lisible.

(1) De la famille.

Imp. G. Tappin et Co

SIGNELEMENT

Race **Viétnamienne**

Taille **1 m 57**

Particularités du visage et

du corps (1) **Sourcils drus**

Menton saillant.

Marques particulières (1)

Narous à 2 cm. au-dessus
de l'angle gauche de la
bouche. Petit point
oculaire à 1 cm. au-dessus
de l'angle droit de la bouche.

(1) Voir le "Mémento du signalement"

Pouce dr.

Index dr.

Médian dr.

Annulaire dr.

Auriculaire dr.

EMPREINTES

(3) Timbre humide.

- (1) Nom et qualité du fonctionnaire qui établit et délivre le titre.
- (2) Nom et qualité du notable indigène qui garantit l'exactitude des renseignements d'identité au moment de l'établissement du titre.
- (3) Nom de la personne qui reçoit le titre.
- (4) Désignation de la commune ou quartier de l'autorité garante.
- (5) Signature de l'autorité qui établit et délivre le titre.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

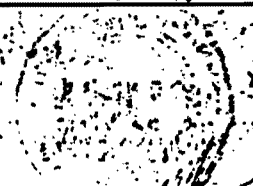
Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC


NGUYỄN VĂN NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 127922 CN

Họ và tên chủ hộ: Lê Đình Chánh

Ấp, ngõ, số nhà: 68

Thị trấn, đường phố: Đường Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Quận 1

Ngày 19 tháng 3 năm 1992

Trưởng công an: Lưu Văn

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Phó trưởng công an: NGUYỄN HỒNG PHÂN

Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI ĐI LUNG TRÚ TRONG MỘT

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Le Minh Thanh	chủ hộ	Nam	25-5-1928	020341867		1-10-76	1-10-76	
2	Trần Thị Hương	đồng	Nữ	15-12-1916	020341821		1-10-76	1-10-76	
3	Le Thị Ngọc	con	Nữ	23-8-37	020341840	Tổ hợp 1-6 cũ	1-10-76	1-10-76	
4	Le Minh Thạch	con	Nam	13-7-42	020341822	Tổ hợp 1-6 cũ	1-10-76	1-10-76	
5	Nguyễn Thị Phương	con	Nữ	07-1-72			1-10-76	1-10-76	
6	Nguyễn Thị Anh	con	Nữ	19-03-74			1-10-76	1-10-76	
7	Nguyễn Thị Anh	con	Nữ	10-8-75			1-10-76	1-10-76	
8	Le Minh Sang	con	Nam	1932			1-10-76	1-10-76	

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông LÊ MINH SANG

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông LÊ MINH SANG
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1952
Chỗ ở hiện nay : 68 Đường Nguyễn Huệ/112
Cấp bậc : Thiếu tá
Chức vụ : Trưởng Ban Tài Liệu
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNHDTĐV, U. B. N. D. Phường và Ông Sang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

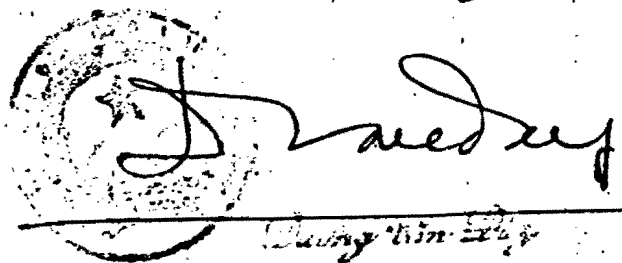
QUẬN I, ngày 7 tháng 4 năm 198 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

CHỖ TỊCH Buro

YẾU NHẬN :

- Như điều 2
- Sở Công An T.P.
- Lưu.





Etat du Vietnam Modèle E ter

Titre d'Identité

(Arrêté du 9 Novembre 1918)

N° **SV04566**

Nom, prénoms

Lê-minh-Sang

Surnoms

Nationalité

Viétnamienne

Date de naissance

3 Décembre 1932

Lieu de naissance

Phu-nhuan canton

Arrondissement

province *Giadinh*

Lieu d'origine (1)

Saigon canton

Arrondissement

province

Filiation

Lê-minh-Chanh & Truong Thi Duyen

Profession, titre ou qualité

étudiant

Domicile

n° 68 Rue Lion Combes

Canton

arrondissement

Province

Saigon

A Saigon, le 12 Août 1952

(2) Signature très lisible.

[Signature]

(3) Timbre humide.

Coût

Cinq piastres (5.00)

Quittance N°

679 du 5/8/52

(1) De la famille.

Imp. G. Tanguy et Co

SIGNALEMENT

Race

Viétnamienne

Taille

1 m 57

Particularités du visage et

du corps (1) *Sourcils drus*
Menton saillant.

Marques particulières (1)

Nous à l'em. au-dessous
de l'angle gauche de la
bouche. Petit point
oculaire à l'em. au-dessous
de l'angle droit de la bouche.

(1) Voir le "Mémento du signalement"

Pouce dr.

Index dr.

Médium dr.

Annulaire dr.

Auriculaire dr.

EMPREINTES

Le soussigné (1) *Fon nge Chac, Chef de la*
2^e Section d'Enchères & de Recherches

certifie que l'exactitude des renseignements d'identité figurant au recto du présent « Titre »

a été garantie par (2)

qui s'est présenté devant lui ce jour avec (3)

au moment de l'établissement de cette pièce et qui a apposé ci-dessous le cachet officiel

de (4)

(5)

P

x/p.o.



CACHET DE L'AUTORITE
COMMUNALE

မြတ်ဗျာဏ်
ကလေး: ၁၀

認
寔
篆
跡

- (1) Nom et qualité du fonctionnaire qui établit et délivre le titre.
- (2) Nom et qualité du notable indigène qui garantit l'exactitude des renseignements d'identité au moment de l'établissement du titre.
- (3) Nom de la personne qui reçoit le titre.
- (4) Désignation de la commune ou quartier de l'autorité garante.
- (5) Signature de l'autorité qui établit et délivre le titre.

HOCHIMINH City, August 10, 1986

To :

The Director of The Orderly Departure
Program - Box 58 - American Embassy
APO San Francisco 96346

U.S.A.

Dear Sir,

My name is Lê-thị-Ngọc, born on 1942 at Sai-Gon City (Vietnam), my residence 1 21 Phố-Thạnh hamlet, An-lộc village, Bình-Lạc District, Sông-Bé Province, (VN) and my address relation 3 48/14 Cù-Bắc Street, P.20, Q.1, HOCHIMINH City (Vietnam).

I was a widow with 03 (three) children Asian American, from three other American husbands in the following cases :

1/- In 1967, I got married with Mr Bobmoore Navy soldier in the Navy base Sa-Déc Province. And I had given birth one son name was Lê-hữu Minh-Thị, date of birth 01.01.1968 ;

2/- In 1969, I got married with Mr. Richroon Military Police in the 360th. Company at Cam-Ranh Bay, and 1970 he changed to the 272th. Company at Nha-Trang base. And I had given birth a daughter name was Lê-thị Ngọc-Linh date of birth 1970 ;

3/- In 1971, I got married with Mr. Poor, Infantry soldier at Nha-Trang Province. And I had given birth one son name ^x Lê-hữu Minh-Trí, date of birth 1971.

The three children above, I always bringing them up from that day to this day and now they were the farmers and living with me.

In 1982, I have done the ODP Questionnaires which send to The Orderly Departure Office, 131 Soi-Tien-Siang, South Sathorn Road, Bangkok, Thailand - 10120, and the another ODP Questionnaires I have sent all together to the Vietnamese Authority who taken charge about the Foreign Affairs, but I have only received the receipts of the Post Office (enclose here to prove evidence).

Please guarantee my whole family to leave Vietnam to go to the United States the sooner the better, because my family very poor and too many difficulties in our daily life, we must be work harder for my living. And we haven't family relative in the foreign country who could sponsor us to leave this country legally.

We put our whole trust on your, Sirs.

I hope to receive your reply soon./-

Enclosed here :

- I. D. Card of Lê-thị-Ngọc (copy)
- 08 Receipts of the Post Office (copy)
- Acknowledgement of receipt of the Public Security of Sông-Bé Province (copy)
- Photo my whole family.

Sincerely yours.

Ngọc

Lê-thị-Ngọc

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

Chứng nhận đã chuyển đến ở:.....

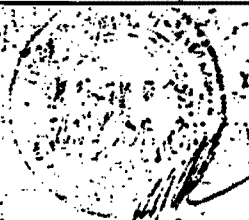
Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC



THÀNH LẬP NGŨ DŨNG PH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 127922 CN

Họ và tên chủ hộ: Lê Đình Cường

Ấp, ngõ, số nhà: 68

Thị trấn, đường phố: Đường Nguyễn Huệ

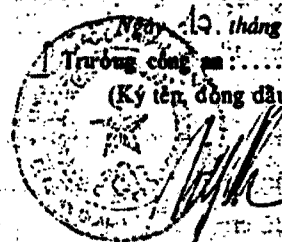
Xã, phường: 12

Huyện, quận: Quận 1

Này là tháng 3 năm 1992

Trưởng công an: Lưu Văn

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

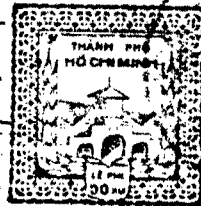


Chủ tịch: NGUYỄN HỒNG PHAN

Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI ... NG TRÚ TRONG ...

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Le Minh Thanh	Chủ hộ	Nam	23-5-1908	020341567		1-10-76	Đi-1-16-1-13	
2	Trần Thị Hương	Chủ hộ	Nữ	15-12-1910	020341521		1-10-76	Đi-1-16-1-13	
3	Le Thị Ngọc	Cán	Nữ	23-8-37	020341840	Tổ Hợp + Học Xúc	1-10-76		
4	Le Minh Thach	Cán	Nam	13-7-42	020341822	Tổ Hợp + Học Xúc	1-10-76		
5	Nguyễn Thị Phương	Cán	Nữ	07-1-72			1-10-76		
6	Nguyễn Thị Anh	Cán	Nữ	19-03-74			1-10-76		
7	Nguyễn Thị Anh	Cán	Nữ	20-8-75			1-10-76		
8	Nguyễn Thị Anh	Cán	Nữ	19-03-74			1-10-76		
9	Le Minh Sang	Chủ hộ	Nam	1932	022410287				



054/94
 QUANG

06 86
 12-06-1

DU TẾ SƠN

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ-chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông LÔ MINH SANG

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông LÔ MINH SANG
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1932
Chỗ ở hiện nay : 68 Đường Nguyễn Ảnh/VI2
Cấp bậc : Thiếu tá
Chức vụ : Trưởng Ban Tài Liệu
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNTĐV, U. B. N. D. Phường và Ông Sang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUẬN I, ngày 7 tháng 4 năm 198 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I
CHỦ TỊCH Bưu

ƠI NHẬN :

- Như điện 2
- Sở Công An T.P.
- Lưu.



[Handwritten signature]
Dương Văn Tấn



Etat du Vietnam Modèle E ter

Titre d'Identité

(Arrêté du 9 Novembre 1918)

N° **SV04566**

Nom, prénoms **Lê Minh Sang**

Surnoms

Nationalité **Việtnamienne**

Date de naissance **3 Décembre 1932**

Lieu de naissance **Phủ nhuan** canton

Arrondissement province **Giadinh**

Lieu d'origine (1) **Saigon** canton

Arrondissement province

Filiation **Lê Minh Chánh & Trương Thị Duyên**

Profession, titre ou qualité **étudiant**

Domicile **n° 68 Rue Lion Coombes**

Canton arrondissement

Province **Saigon**

Saigon, le **12 Août** 19**52**

(2) Signature très lisible.

[Signature]

Cont **Cinq piastres (500)**

Quittance N° **679** du **5/8/52**

(1) De la famille.

Imp. G. Tappe et Co

SIGNALEMENT

Race **Việtnamienne**

Taille **1 m 57**

Particularités du visage et du corps (1) **Sourcils drus**
Menton saillant.

[Signature]

Marques particulières (1)

Naous à 2 cm. au dessus
de l'angle gauche de la
bouche. Petit point
oculaire à 1 cm. au dessus
de l'angle droit de la bouche.

[Signature]

(1) Voir le "Memento de signalement"

EMPREINTES

Pouce dr.

Index dr.

Médus dr.

Annulaire dr.

Articulaire dr.



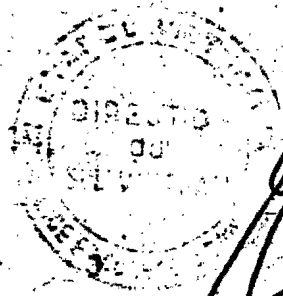
Le soussigné (1) Fon ngae Chac, Chef de la
2^e Section d'Archives & de Recherches
certifie que l'exactitude des renseignements d'identité figurant au recto du présent « Titre »
a été garantie par (2) _____

qui s'est présenté devant lui ce jour avec (3) _____
au moment de l'établissement de cette pièce et qui a apposé ci-dessous le cachet officiel
de (4) _____

(5) _____

P. F. ÉTABLISSEMENT DES SERVICES DE PAIX

K/0.

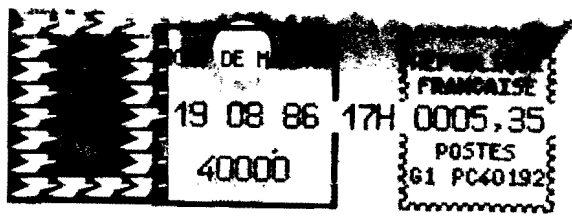


- (1) Nom et qualité du fonctionnaire qui établit et délivre le titre.
- (2) Nom et qualité du notable indigène qui garantit l'exactitude des renseignements d'identité au moment de l'établissement du titre.
- (3) Nom de la personne qui reçoit le titre.
- (4) Désignation de la commune ou quartier de l'autorité garante.
- (5) Signature de l'autorité qui établit et délivre le titre.

CACHET DE L'AUTORITÉ
COMMUNALE

ល.ក.ក. ឃ.ក.ក.ក.
ក.ក.ក.ក.ក.ក.ក.ក.

認
寔
象
跡



Madame Ghuc-minh-Tho
P.O. Box 5435
Arlington VA - 22205-0635
U.S.A.



PAR AVION

Nguyen-Kim-Chinh no 4

PC

nd



Nguyen-Hien-Chinh no 4

PC

Ph

Sauy

Li/S



Mont de Mauban ngày 19/8/86

Linh Bà,

Ches lời dặn của anh Lê Minh Sang, tôi
gởi đến Bà 3 giấy tờ sau đây để bổ túc
hồ sơ của anh:

- giấy chứng nhận họ Nhân Thường tại
- chứng chỉ phục hồi quyền công dân
- 1 thẻ d'identité -

Chào Bà

Ho Minh

Ngã Rừng Chín

BỘ NỘI VỤ
Trại XUAN LOC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số 931 CRT

0	0	0	6	7	8	0	3	4	4	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 333/QĐ ngày 29 tháng 09 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LE MINH SANG

Sinh năm 19 32

Các tên gọi khác

Nơi sinh Gia đình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

68 Đường sương nguyệt ánh, Quận I, TP/ HO CHI MINH

Can tội Thiếu tá trưởng ban tài liệu huấn luyện tổng cục quân huấn

Bị bắt ngày 15/06/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị giam án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 68 Đường sương nguyệt ánh, Quận I, TP/ HO CHI MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: _____

Trước ngày 10 tháng 11 năm 19 84

Lên tay người trở phải
Của Lê minh Sang
Danh ban số _____
Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 26 tháng 10 năm 19 84
1. Giám thị

Lê minh Sang

Đại úy Vũ hữu Hằng

PHÒNG LỤC-SU' TÒA

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN SAO LỤC BỐ KHAI SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Long Tân nhuan

Quảng Bình

(NAM-VIỆT)

(Sud-Vietnam)

NĂM 1932

SỐ HIỆU 154

(Année)

(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	LE MINH SANG
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	con trai
Sanh ngày nào (Date de naissance)	le 3 décembre 1932
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phu nhuan
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Le minh Chanh
Cha làm nghề gì (Sa profession)	cha nhin con secrétaire interprète du service judiciaire
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phu nhuan
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Truong thi Duyen
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	sans profession
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phu nhuan
Vợ chánh hay là vợ thứ (Son rang de femme mariée)	Vo không phép cưới

Chúng tôi: Lưu đình Việt

(Nous: dk. Saigon

Chánh-án Tòa Saigon

(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của

(Certification authentique de la signature de M.)
ông Huỳnh van Linh

Chánh-Lục-sư Tòa-án này.

(Greffier en chef dudit tribunal).

Saigon ngày 5 tháng 6 1954.

CHANH-AN DK.
(LE PRÉSIDENT)

Sao y hân chánh,

(Pour extrait conforme)

Saigon, ngày 5 tháng 6 1954.

CHANH LỤC-SU

(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá liên:

(Conti)

Biên lai số:

(Quittance n°)

HOCHIMINH City, 30 June 1986

Head Of
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
131 Soi-Tien-Sang Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120

THAILAND

Sir ,

Further to my request dated 28/12/85, please
find herewith :

- my Curriculum vitae
 - two identity photos 4 x 6
- in order to complete my file .

Yours sincerely .



Lê-minh-Sang

XÁC NHẬN

Đã đến tỉnh liên GA phòng 12
CĐ. TP. HCM. ngày 30.10.1987.

10 năm 1987

Thư

Đ. Nguyễn Văn Bính

Mont de Marsan le 30/6/86

Bà Thuê-mình-Chò Kinh-mên,

Chúa Bà, tôi là người lo giùm hồ sơ
xin di tỵ nạn bên Mỹ theo chương trình O.D.P.
cho anh Lê-minh-Sang, con ông Lê-minh-Chanh
ở số 68 đường Dương-nguyệt-Anh Vietnam -

Chau Sang là anh ruột của người con rể
tôi tên là Lê-minh-Trần.

Cứ theo đề nghị của cháu Sang, tôi
chuyên đến là hôm nay tất cả hồ sơ (bản đồ)
mà tôi đã gửi cho Ordeely departure program
ở Chailland ngày 21/2/86 và 28/6/86 -

Theo tôi thấy thì còn thiếu :

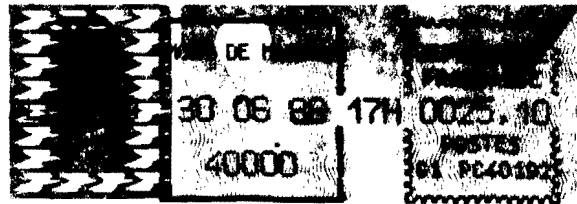
- carte de recensement (hay carte d'identité)
- tờ hộ khẩu.

Tôi sẽ viết thư cho Sang gửi gáp qua Pháp
để tôi chuyên sang Chailland để hoàn
tất hồ sơ.

Thỉnh chue Bà nhiều sức Khỏe. -

Nguyễn Kim

Nguyễn Kim Chính



Claim Check

No.

447854

☐ Hold

Date

7-7

1ST Notice

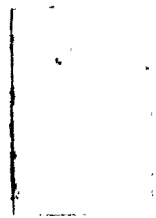
2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3842-A,
Oct. 1966

Madame Thuc-minh-Pho
P.O. Box 5435
Arlington VA-22.205-0635
U.S.A.

Nguyen Kim-Trinh



QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ-chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông LÊ MINH SANG

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông LÊ MINH SANG
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1932
Chỗ ở hiện nay : 68 Đường Nguyễn Huệ/12
Cấp bậc : Thiếu tá
Chức vụ : Trưởng Đơn Tài Liệu
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNNHTĐV, U. B. N. D. Phường và Ông Sang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUẬN I, ngày 7 tháng 4 năm 198 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

CHỖ TỊCH Bưu

YẾU NHẬN :

- Như điều 2
- Sở Công An T.P.
- Lưu.

